|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: THCS Nam Hải**  **Tổ: Xã hội** | **Họ và tên giáo viên:**  **Phan Thùy Dương** |

**Ôn tập Giữa học kì I**

động giáo dục: Lịch sử và Địa lí - Lớp 9

Thời gian thực hiện: 01 tiết (Tiết 12)

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

*Sau bài học này, giúp HS:*

**1.Về kiến thức**

- Mô tả được những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930-1931 và 1936-1939.

– Nêu được tình hình Việt Nam dưới ách thống trị của Pháp - Nhật Bản.

Nhận biết được sự chuẩn bị của nhân dân Việt Nam tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền: chuyên hướng chiến lược của Đảng Cộng sản Đông Dương, sự ra đời của Mặt trận Việt Minh; cao trào kháng Nhật cứu nước.

Trình bày được diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

- Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và đảnh giả được vai trò của Đảng Cộng sản Đông Dương trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.

**2. Về năng lực**

***\* Năng lực chung:***

**-** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

**-** Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\*Năng lực riêng:***

– Năng lực tìm hiểu lịch sử thông qua việc khai thác và sử dụng được một số thông tin, tư liệu lịch sử trong bài học dưới sự hướng dẫn của GV để hình thành kiến thức mới và thực hiện các hoạt động thực hành, vận dụng.

- Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc mô tả được những nét chủ yếu của phong trào cách mạng Việt Nam

**3. Về phẩm chất**

Chăm chỉ: Tích cực, chủ động đọc và sưu tầm các thông tin và hình ảnh, tư liệu về phong trào cách mạng Việt Nam

Yêu nước: Bồi dưỡng lòng yêu nước, tự hào dân tộc và sẵn sàng đứng lên đấu tranh cho nền độc lập dân tộc.

– Lòng biết ơn và có hành động tri ân đối với sự hi sinh của cha ông trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc.

**4. Các nội dung tích hợp:**

**\* Giáo dục đạo đức**: Ý thức học sinh

**5. Học sinh Khuyết tật:**

- Nghe giảng và ghi được những nội dung GV giảng viết trên bảng.

- Nhớ được một số nội dung cơ bản của bài học, đọc được tư liệu SGK.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên.**

**-** KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.

- Các kênh hình (phóng to).

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh**

- SGK

**-** Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

|  |
| --- |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.  **b) Nội dung**:  **GV:** Giao nhiệm vụ cho HS  HS quan sát trả lời  **c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức  **d) Tổ chức thực hiện:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV mời HS tham gia trò chơi ô chữ**  Câu 1. Cụm từ nào mô tả chính xác cuộc sống của người nông dân Việt Nam trong những năm 1929-1933 ?  Câu 2. Từ năm 1930, kinh tế Việt Nam bước vào thời kì ?  Câu 3. Đâu là nhân tố quan trọng quyết định cho sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930-1931  Câu 4. Một trong những kết quả to lớn của phong trào cách mạng 1930-1931 đó là lập nên ....?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**  **-** HS trả lời câu hỏi.  **-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  **-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.  **-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  Dự kiến sản phẩm    **B4:**  **Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.  - Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo. |

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**2. Phong trào dân chủ giai đoạn 1936-1939**

**a. Mục tiêu:** - Mô tả được những nét chủ yếu của phong trào dân chủ 1936 – - 1939 (bối cảnh, diễn biến chính, ý nghĩa của phong trào).

**b. Nội dung**: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  ***Hoạt động 1: GV yêu cầu lớp thảo luận cặp đôi câu hỏi và trả lời vào bảng***  Đọc thông tin tư liệu SGK hoàn thành phiếu học tập về hoàn cảnh lịch sử, diễn biến, kết quả, ý nghĩa của phong trào dân chủ 1936 -1939   |  |  | | --- | --- | | Mục | Nội dung | | Nguyên nhân |  | | Diễn biến |  | | Ý nghĩa |  |   ? Trước tình hình TG và trong nước, ĐCS Đông Dương đã có chủ trương như thế nào?  ( Kẻ thù, nhiệm vụ, khẩu hiệu, mặt trận, phương pháp, lãnh đạo).  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK.  GV cung cấp thông tin hình ảnh và tư liệu          **Giới thiệu về nhân vật Nguyễn An Ninh (1900 – 1943), Hóc Môn, tỉnh Gia Định nay là TPHCM**  - Năm 1922, Nguyễn An Ninh về nước, bắt đầu hoạt động cách mạng chống lại thực dân Pháp. Ông trở thành thủ lĩnh tinh thần của thanh niên Nam Bộ thời đó.  - Những tác phẩm tiêu biểu của ông gồm có: Tiếng mẹ đẻ - Nguồn giải phóng các dân tộc bị áp bức, Cao vọng của thanh niên An Nam (1923); Dân ước (1923) (dịch những đoạn chính trong tác phẩm Khế ước xã hội của J. J. Rousseau; Nước Pháp ở Đông Dương (1925);….  Ông là nhà văn hóa, nhà báo, nhà tư tưởng lớn của nước ta hồi đầu thế kỷ XX. Có thể nói ông là một trí thức tiêu biểu, dấn thân, xả thân vì sự nghiệp giải phóng dân tộc thời cận đại.    **B3: Báo cáo kết quả hoạt động**.  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.   |  |  | | --- | --- | | **Mục** | **Nội dung** | | Nguyên nhân | - Các thể lực phát xít lên cầm quyền ở Đức, I-ta-li-a và Nhật Bản, đe doạ hoà bình thế giới. Năm 1935, Quốc tế Cộng sản tiến hành đại hội và chủ trương thành lập mặt trận nhân dân ở các nước để tập hợp lực lượng chống phát xít.  - Năm 1936, Mặt trận Nhân dân lên cầm quyền ở Pháp, chủ trương nới lỏng các quyền tự do dân chủ ở trong nước và ở các nước thuộc địa,  - Năm 1936, Đàng Cộng sản Đông Dương đề ra chủ trương chống phát xít và chiến tranh để bảo vệ hoà bình, chống chỉnh quyền thuộc địa để đòi tự do, dân chủ, cơm áo  - Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương, phong trào đấu tranh của nhân dân Việt Nam diễn ra sôi nổi trên cả nước với nhiều hình thức. | | Diễn biến | Phong trào Đông Dương đại hội: Đảng Cộng sản Đông Dương phát động phong trào Đông Dương đại hội (thu thập chữ kí, đưa dân nguyện đòi quyền tự do, dân chủ).  – Phong trào mít tinh, biểu tình, bãi công: Từ năm 1936, nhiều cuộc mít tỉnh, biểu tỉnh, bài công đã nổ ra trên cả nước.  - Đấu tranh trên lĩnh vực báo chí: Đảng Cộng sản Đông Dương và các tổ chức chính trị yêu nước đã xuất bản sách, báo để tuyên truyền và đấu tranh  - Đấu tranh nghị trường: Đảng Cộng sản Đông Dương và Mặt trận Dân chủ Thống nhất Đông Dương cử người tranh cử vào Viện Dân biểu Bắc Ki, Viện Dân biểu Trung Kì | | Ý nghĩa | – Khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, thực dân Pháp tăng cường đàn áp, phong trào đấu tranh dân chủ chấm dứt.  - Thể hiện vai trò và sự lãnh đạo linh hoạt của Đảng Cộng sản Đông Dương, tỉnh thần yêu nước, đoàn kết và ý chí đấu tranh của nhân dân Việt Nam.  – Qua phong trào, lực lượng cách mạng được tập hợp thành đội quân hùng hậu, quần chúng được giác ngộ về chính trị, khối đoàn kết dân tộc được cũng cố.  – Phong trào để lại nhiều bài học quý báu cho cách mạng Việt Nam về sự lãnh đạo của Đảng, xây dựng mặt trận thống nhất, tổ chức lãnh đạo đấu tranh công khai, hợp pháp.. |   **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **2. Phong trào dân chủ giai đoạn 1936-1939**  - Trong giai đoạn 1936 -1939 tình hình thế giới và trong nước có nhiều thay đổi và tác động mạnh mẽ đến phong trào cách mạng Việt Nam.  - Phong trào dân chủ 1936 – 1939 là phong trào quần chúng rộng lớn, có tổ chức, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương, đã buộc chính quyền thực dân phải nhượng bộ một số yêu sách cụ thể về dân sinh, dân chủ.  - Phong trào để lại nhiều bài học quý báu cho cách mạng Việt Nam về sự lãnh đạo của Đảng, xây dựng mặt trận thống nhất, tổ chức lãnh đạo đấu tranh công khai, hợp pháp. |

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

GV yêu cầu HS làm bài tập

**Lập bảng so sánh phong trào cách mạng 1930-1931 với phong trào dân chủ 1936-1939**

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của GV

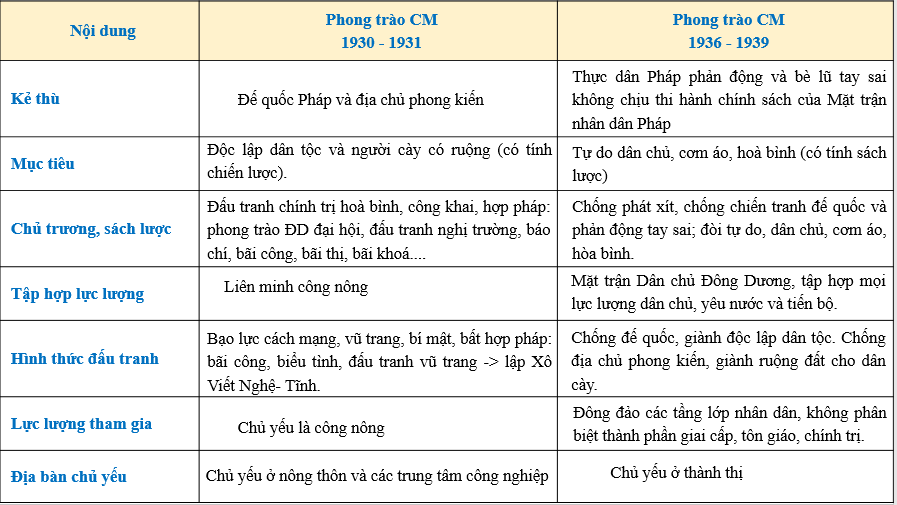
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Sản phẩm dự kiến



**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Bài làm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

**Bài tập**:

Bàn về bài học lịch sử của phong trào Mặt trận Dân chủ 1936–1939, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Việc gì đúng với nguyện vọng nhân dân thì được quần chúng nhân dân ủng hộ và như vậy mới thật là một phong trào quần chúng”. Em có đồng ý với nhận định trên không? Vì sao?

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***